

Bản án số: 132/2017/HSST

Ngày: 25/7/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Ma Văn Nhật.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Võ Văn Tốt

2. Ông Nguyễn Văn Tiên

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Phạm Minh Hà – Cán bộ Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Nhâm – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2017, tại Nhà văn hóa phường Thạnh Lộc, Quận 12, Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử lưu động sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 131/2017/TLST-HS, ngày 16/6/2017, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 149/2017/HSST-QĐ ngày 05/7/2017, đối với bị cáo:

Võ Thanh S, Sinh năm: 1989; Tại: Sóc Trăng; Nơi đăng ký NKTT: Ấp Kiết Th, xã Lâm K, huyện Thạnh Tr, tỉnh Sóc Trăng; Chỗ ở: B, đường Khuất Văn B, xã Tân K, huyện Bình Ch, thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 1/12; Nghề nghiệp: Không; Họ tên Cha: Võ Minh T; Họ tên Mẹ: Nguyễn Thị Ngọc V; Hoàn cảnh gia đình: có vợ tên Nguyễn Thị Mỹ H, có 01 con sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân:

+ Ngày 04/4/2007 bị Tòa án nhân dân quận Tân Bình xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” (Bản án số 76/2007/HSST)

+ Ngày 24/12/2009 bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Công nhiên chiếm đoạt tài sản” và 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản theo” (Bản án số 3637/2009/HSST). Chấp hành xong hình phạt vào ngày 31/01/2013.

- Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/02/2017 (có mặt).

*Người bị hại: chị **Phạm Thị O** , 1984.

Thường trú: Xóm 1, xã Yên Phú, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

Chỗ ở: 309, khu phố 2, phường Trung Mỹ Tây, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: **Ngô Tấn Ph** , 1981

Trú tại: Ấp Tân M, xã Tân Mỹ T, huyện Chợ G, tỉnh Tiền Giang (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 13/02/2017, Võ Thanh S điều khiển xe mô tô biển số 62B1-261.11 trên đường Tăng Văn Bí, khu phố 5, phường Trung Mỹ Tây, Quận 12 thì phát hiện chị Phạm Thị O điều khiển xe mô tô phía trước cùng chiều, trong túi quần bên phải có để chiếc điện thoại di động lòi một phần ra ngoài. Khi đến trước nhà số 10, tổ 39, khu phố 5, phường Trung Mỹ Tây, S điều khiển xe ép sát bên phải xe mô tô của chị O , rồi dùng tay trái giật chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 của chị O rồi tăng ga tẩu thoát được 20m thì bị lạc tay lái làm xe mô tô ngã cùng chiếc điện thoại vừa cướp được rơi xuống đường. Chị O hô “Cướp” thì quần chúng nhân dân nhanh chóng vây bắt được S cùng tang vật giao Công an phường Trung Mỹ Tây.

Tại Cơ quan CSĐT Công an Quận 12, Võ Thanh S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Vật chứng vụ án:

Một chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7, theo kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 12 số 89/KLĐG ngày 01/3/2017 có giá trị là 4.800.000 đồng. Cơ quan điều tra đã trao trả cho bị hại.

01 chiếc xe mô tô biển số 62B1-261.11 Cơ quan điều tra đã cho chủ sở hữu.

Bản cáo trạng số 140/CTr-VKS, ngày 13/6/2017 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, đã truy tố bị cáo Võ Thanh S về tội “*Cướp giật tài sản*” theo điểm d khoản 2 Điều 136 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Võ Thanh S khai nhận hành vi giật chiếc điện thoại hiệu Samsung

Galaxy J7. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Biên bản phạm tội quá tang, các lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng cùng các chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận 12, tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội vẫn giữ nguyên nội dung truy tố đối với bị cáo; sau khi phân tích tính chất và mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đã đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố: Bị cáo Võ Thanh S phạm tội “Cướp giật tài sản” thuộc trường hợp quy định tại d khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự và đề nghị xử phạt bị cáo với mức án tù 03 năm 6 tháng đến 04 năm tù;

Về vật chứng và trách nhiệm dân sự đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật vì bị cáo đã thực sự ăn năn hối cải, tài sản đã được thu hồi.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Đề có tiền tiêu xài, Võ Thanh S điều khiển xe mô tô tìm người có tài sản để chiếm đoạt, khi đi đến khu phố 5, phường Trung Mỹ Tân phát hiện chị Phạm Thị O để điện thoại lòi một phần ở túi quần bên phải. S điều khiển xe áp sát, dùng tay trái giật điện thoại rồi tăng ga tẩu thoát nhưng bị quần chúng nhân dân vây bắt cùng tang vật. Hành vi lợi dụng người quản lý tài sản sơ hở, chiếm đoạt, giật lấy rồi nhanh chóng tẩu thoát của Võ Thanh S đã phạm vào tội Cướp giật tài sản, tội phạm được quy định tại Điều 136 Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Bị cáo S dùng xe mô tô làm Ph tiện gây án là dùng thủ đoạn nguy hiểm để phạm tội, đây là tình tiết định khung của tội Cướp giật tài sản. Theo kết luận định giá tài sản số 89/KLĐG ngày 01/3/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 12, chiếc điện thoại hiệu Samsung Galaxy J7 có giá 4.800.000 đồng. Như vậy, có đủ cơ sở khẳng định, hành vi của Võ Thanh S đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản” thuộc trường hợp quy định tại điểm d khoản 2 Điều 136 của Bộ luật hình sự.

Ngoài ra, bị cáo có nhân thân xấu, năm 2007 bị Tòa án nhân dân quận Tân Bình xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Cướp giật tài sản”; năm 2009 bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội

“Công nhiên chiếm đoạt tài sản” và 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”. Bị cáo là người có sức khỏe, được Nhà nước giáo dục cải tạo nhiều lần nhưng không chịu sửa chữa để thành người có ích cho xã hội. Hành vi của bị cáo rất nguy hiểm, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an địa Ph .

Hội đồng xét xử xét thấy, cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm đối với bị cáo để răn đe, phòng ngừa và chống tội phạm. Bản án xử bị cáo phải có tác dụng cải tạo và giáo dục bị cáo thành người tốt có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời làm gương cho những người khác.

Tuy nhiên, khi lượng hình cũng xem xét tình tiết, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã được thu hồi để áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường thêm. Hội đồng xét xử chấp nhận và không xem xét nữa.

Anh Ngô Tân Ph khi cho bị cáo Võ Thanh S mượn xe, không biết bị cáo S dùng xe vào Cướp giật tài sản nên không xử lý hình sự là có cơ sở.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Võ Thanh S phạm tội “*Cướp giật tài sản*”.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 136; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo **Võ Thanh S** : 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/02/2017.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (hai trăm nghìn) đồng;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- | | |
|--------------------------------|------|
| - TAND Tp. Hồ Chí Minh; | (01) |
| - VKSND Quận 12; | (02) |
| - THADS Quận 12; | (02) |
| - Phòng PC27 CA Tp. HCM; | (01) |
| - Công an Quận 12; | (02) |
| - UBND nơi bị cáo cư trú; | (01) |
| - Bị cáo; | (01) |
| - Người tham gia tố tụng khác; | (02) |
| - Lưu hồ sơ vụ án. T 18/. | (05) |

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ma Văn Nhất